TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2019/DS-ST
Ngày 07 – 8 - 2019
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Thanh Long.

Ông Tạ Hồng Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Dung – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2019/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên toà số: 65/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Ngọc H.

Địa chỉ: ấp 3, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Cẩm Q.

Địa chỉ: Hẻm 105, khu vực 4, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/3/2019 và quá trình thu thập chứng cứ nguyên

đơn bà Huỳnh Ngọc H trình bày: ngày 06/4/2018 bà có cho bà Trần Thị Cẩm Q mượn số tiền 170.000.000 đồng. Bà Q có lập biên nhận nợ cho bà. Biên nhận không xác định thời hạn trả nợ. Sau khi mượn bà Q bỏ địa phương đi cho tới nay không trả nợ cho bà. Nay yêu cầu bà Quyên có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền 170.000.000 đồng vốn. Bà không yêu cầu tính lãi.

Quá trình thu thập chứng cứ bị đơn bà Trần Thị Cẩm Q đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng bà Q không đến dự, nên chưa thể hiện ý kiến về việc tranh chấp.

Tại phiên toà, nguyên đơn bà Huỳnh Ngọc H phát biểu giữ như yêu cầu khai trước đây. Bị đơn bà Trần Thị Cẩm Q vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà:

- Về tố tụng. Việc thu thập chứng cứ từ khi thụ lý vụ án của Thẩm phán, mở và điều khiển phiên toà của Hội đồng xét xử, của Thư ký phiên tòa tại phiên toà là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ. Bị đơn vắng mặt không lý do là không chấp hành theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Trần Thị Cẩm Q thanh toán cho bà Huỳnh Ngọc H số tiền vốn 170.000.000 đồng. Buộc bà Q nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, Toà xác định quan hệ pháp luật tranh chấp cần phải giải quyết trong vụ án là "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết. Bị đơn trong vụ án là bà Trần Thị Cẩm Q có nơi cư trú tại khu vực 4, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Theo quy định tại các điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

[3]. Về xét xử vắng mặt. Bà Trần Thị Cẩm Q là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt.

[4]. Về yêu cầu buộc trả 170.000.000 đồng tiền vốn. Theo đơn khởi kiện bà Huỳnh Ngọc H cho rằng năm 2018 bà có cho bà Trần Thị Cẩm Q mượn số tiền 170.000.000 đồng cho đến nay chưa trả. Quá trình thu thập chứng cứ bà Q chưa thể hiện ý kiến. Tòa xét thấy: ngày 06/4/2018 bà Q có làm giấy nhận nợ bà H số tiền là

170.000.000 đồng. Việc này mặc dù từ lúc Tòa án thu thập chứng cứ cho đến nay bà Q chưa thể hiện ý kiến là có còn nợ tiền bà H hay không. Tuy nhiên căn cứ vào chứng cứ do bà H cung cấp là tờ "Biên nhận". Nội dung biên nhận thể hiện: bà Trần Thị Cẩm Q có mượn tiền của bà Huỳnh Ngọc H số tiền là 170.000.000 đồng. Đủ cơ sở để Tòa xác định bà Q có mượn tiền của bà H, như bà H khai. Sau khi mượn cho tới thời điểm xét xử bà Q chưa chứng minh được bà đã hoàn trả lại số tiền đã mượn. Căn cứ Điều 463 Bộ luật dân sự, Toà chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H. Buộc bị đơn bà Trần Thị Cẩm Q có trách nhiệm tiếp tục thanh toán cho bà Huỳnh Ngọc H 170.000.000 đồng tiền vốn gốc.

[5]. Về án phí. Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bà Trần Thị Cẩm Q chịu án phí theo mức giá ngạch trên toàn bộ giá trị số tiền bị buộc trả. Hoàn trả cho bà Huỳnh Ngọc H số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6]. Đối với phát biểu quan điểm về tố tụng và đề nghị về nội dung giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà. Hội đồng xét xử thống nhất và chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 39, 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Các điều 463, 466 Bộ luật dân sự. Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Ngọc H.

1. Buộc bà Trần Thị Cẩm Q có trách nhiệm thanh toán cho bà Huỳnh Ngọc H số tiền mượn vốn là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

- Buộc bà Trần Thị Cẩm Q chịu 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Huỳnh Ngọc H được nhận lại 4.250.000đ (bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số 0020269 ngày 09/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND TP. Vị Thanh.
- Chi cục THADS TP. Vị Thanh.
- UBND xã Hỏa Lựu.
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Thái Sơn